CTCP Xây dựng số 9 - VC9 (HNX: VC9)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	3,700 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-2.6%	-7.5%	-7.5%

2025

ROE 1.3%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	99.3 tỷ VNĐ	▲ 36.9 ▲ 59.1%	▲ 23.8 ▲ 31.5%
LN gộp	3.00 tỷ VNĐ	▼ 1.59 ▼ 34.7%	▼ 1.00 ▼ 25.0%
LN thuần	0.11 tỷ VNĐ	▲ 0.04 ▲ 52.4%	▲ 0.22 ▲ 197%
LN sau thuế	0.24 tỷ VNĐ	▲ 0.03 ▲ 14.5%	▲ 0.02 ▲ 9.3%

	2025	YoY
DT thuần	237 tỷ VNĐ	▲ 3.00 ▲ 1.4%
LN gộp	16.6 tỷ VNĐ	▼ 5.30 ▼ 24.4%
LN thuần	0.55 tỷ VNĐ	▼ 0.72 ▼ 56.6%
LN sau thuế	0.81 tỷ VNĐ	▲ 0.02 ▲ 2.7%

Kết quả kinh doanh

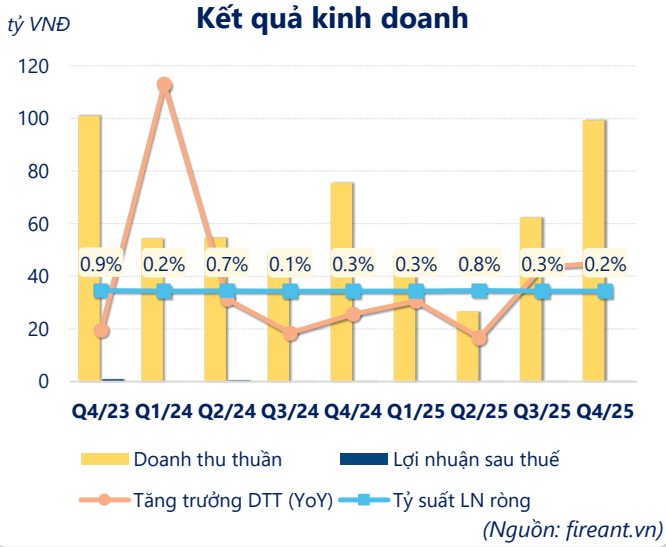

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

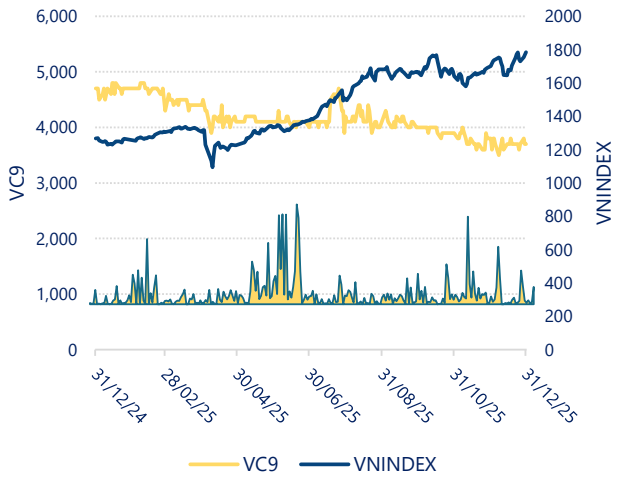

CTCP Xây dựng số 9 - VC9 (HNX: VC9)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

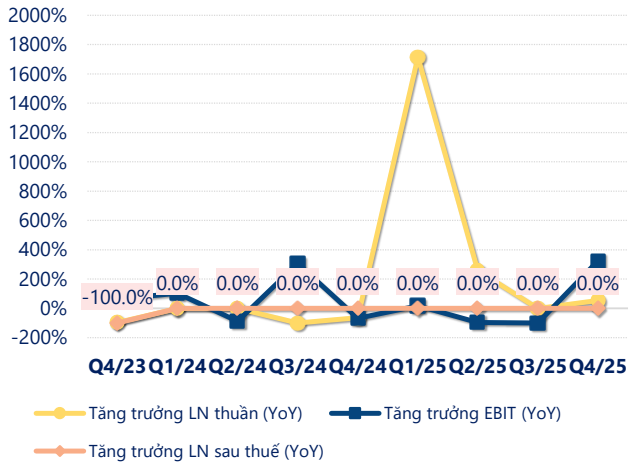

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

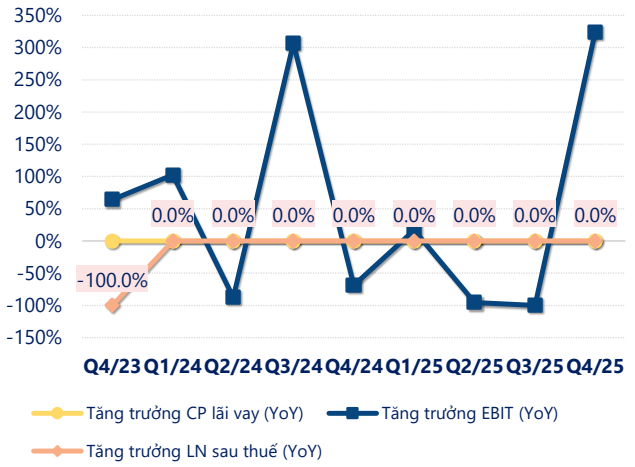

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

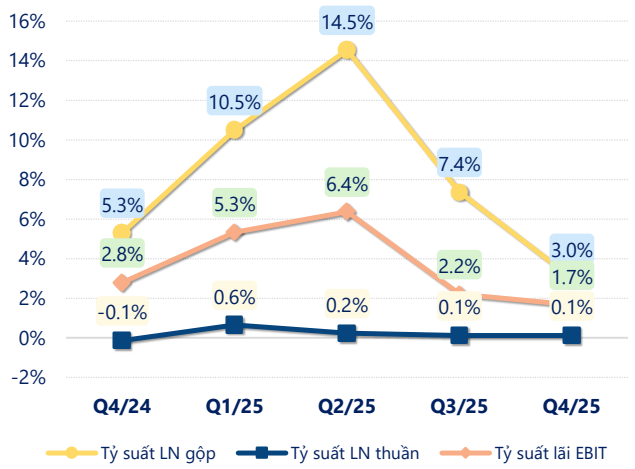

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

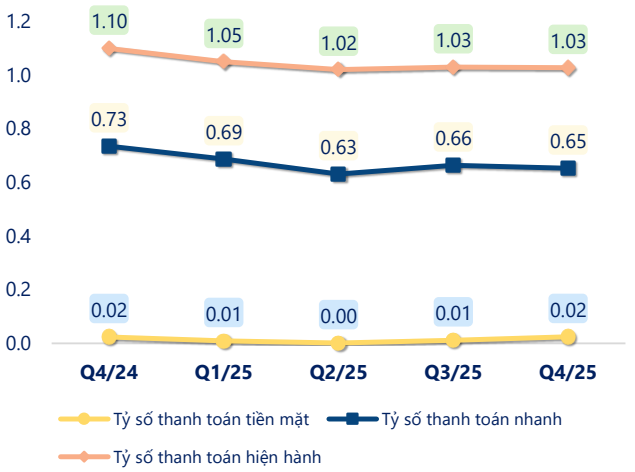

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

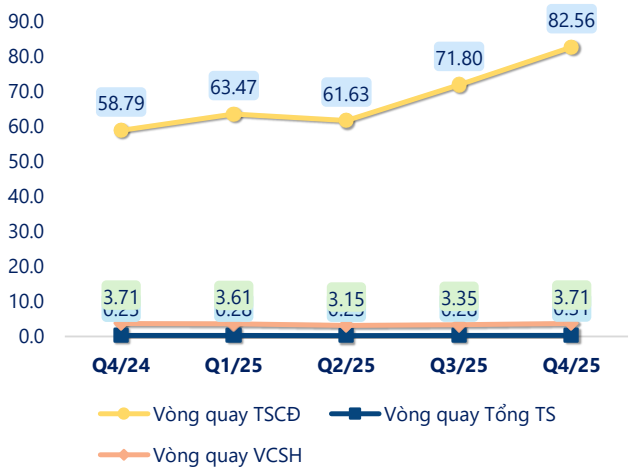

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

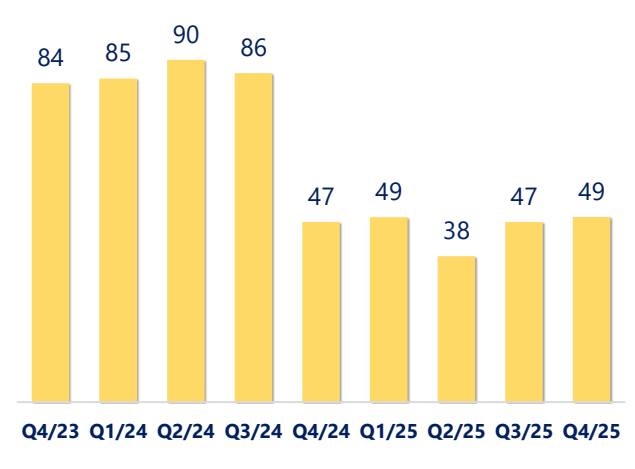

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng số 9 - VC9 (HNX: VC9)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**99.3**	**75.5**	**31.5%**	**237**	**234**	**1.4%**
Giá vốn hàng bán	96.3	71.5	34.7%	220	212	4.1%
Lợi nhuận gộp	3.00	4.00	-25.0%	16.6	21.9	-24.4%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.14	-90.6%	0.45	1.40	-67.8%
Chi phí TC	1.41	1.89	-25.2%	6.51	9.37	-30.6%
Chi phí lãi vay	1.41	1.89	-25.2%	6.51	9.37	-30.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.49**	**2.37**	**-37.1%**	**9.96**	**12.7**	**-21.4%**
LN thuần từ HĐKD	0.11	-0.11	197%	0.55	1.27	-56.6%
Lợi nhuận khác	**0.13**	**0.33**	**-59.4%**	**0.26**	**-0.49**	**153%**
LN trước thuế	0.24	0.22	9.3%	0.81	0.79	2.7%
Lợi nhuận sau thuế	**0.24**	**0.22**	**9.3%**	**0.81**	**0.79**	**2.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.24**	**0.22**	**9.3%**	**0.81**	**0.79**	**2.7%**

(Nguồn: fireant.vn)

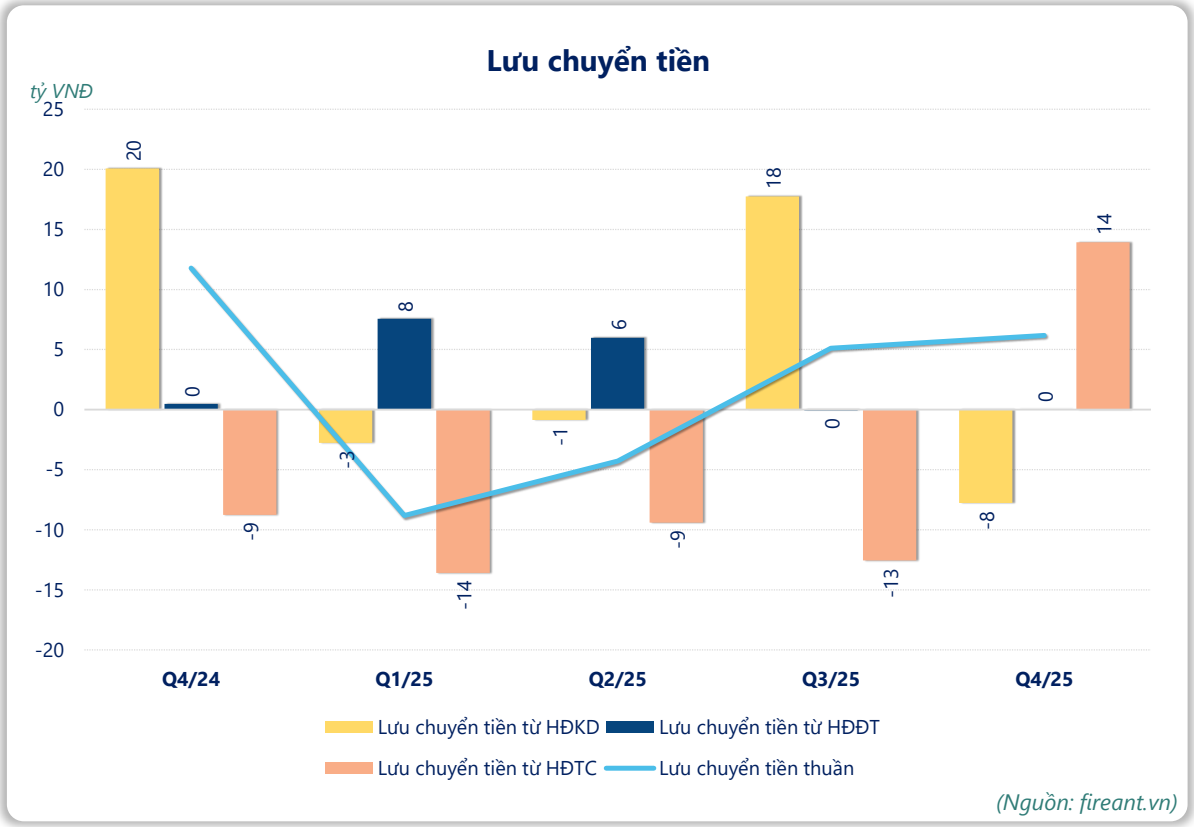

(Nguồn: fireant.vn)